

Bản án số: 13/2024/DS-ST  
Ngày 29/3/2024  
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thanh Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Phạm Công Lương  
- Ông Trần Hải

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thùy Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ly Na, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 275/2023/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2024/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP P

Địa chỉ: đường K, phường B, quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Đinh N hoặc ông Nguyễn C hoặc bà Hồ T; Cùng địa chỉ: HDBank PGD Hải Châu – đường P, phường E, quận H, thành phố Đà Nẵng. Ông N có mặt

**2. Bị đơn:** Ông Lưu Phước Q – sinh năm 1986. Vắng mặt

Địa chỉ: đường U, phường Đ, quận H, thành phố Đà Nẵng.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, theo lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn nội dung vụ án như sau:

Ngày 17/02/2023, ông Lưu Phước Q có ký với Ngân hàng TMCP P Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm – dịch vụ số 01.HD-MB.01/SPCN.PTD và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành, sử dụng thẻ tín dụng HDBank. Ngân hàng đã cấp thẻ tín dụng cho ông Q với hạn mức tín dụng

45.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân. Lãi suất trong hạn: 29%/năm, Lãi suất quá hạn: 43,5% /năm. Phí dịch vụ theo Biểu phí dịch vụ thẻ tín dụng của Hdbank ban hành tùy từng thời điểm.

Trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng, ông Q đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi. Tính đến ngày 29/3/2024, trễ hạn thanh toán 289 ngày, và còn nợ ngân hàng 71.013.770 đồng. Trong đó, nợ gốc 44.949.942 đồng, nợ lãi 11.571.223 đồng, tiền phí chậm thanh toán, phí vượt hạn mức, phí thường niên là 14.492.605 đồng.

Mặc dù Ngân hàng đã yêu cầu ông Q thanh toán khoản nợ trên, tuy nhiên ông Q vẫn chưa thanh toán. Nay, Ngân hàng TMCP P khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Lưu Phước Q phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 29/03/2024 là 71.013.770 đồng. Buộc ông Q phải thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 30/03/2024 cho đến khi trả hết dư nợ thẻ theo lãi suất nợ quá hạn quy định tại Hợp đồng đã ký.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Lưu Phước Q tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do, đồng thời không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã thực hiện đúng, đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả số tiền 71.013.770 đồng là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đã được triệu tập họp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt đến lần thứ hai, do đó HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung tranh chấp: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu Tòa án buộc bị đơn trả số tiền 71.013.770 đồng và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 30/3/2024 cho đến khi thanh toán hết nợ thì thấy: Vào ngày 17/02/2023, ông Lưu Phước Q có ký với Ngân hàng TMCP P Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm – dịch vụ số 01.HD-MB.01/SPCN.PTD và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành, sử dụng

thẻ tín dụng HDBank. Ngân hàng đã cấp thẻ tín dụng cho ông Q với hạn mức tín dụng 45.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân. Lãi suất trong hạn: 29%/năm, Lãi suất quá hạn: 43,5% /năm. Phí dịch vụ theo Biểu phí dịch vụ thẻ tín dụng của Hdbank ban hành tùy từng thời điểm. Đây là hợp đồng vay tài sản và hợp đồng này thỏa mãn các điều kiện có hiệu lực của giao dịch dân sự theo quy định tại Điều 117 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và quy định của Luật Các tổ chức tín dụng nên có hiệu lực pháp luật, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên, buộc các bên tham gia giao dịch phải tuân thủ thực hiện.

Trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng, từ ngày 14/6/2023, bị đơn không tiếp tục thanh toán cho nguyên đơn nợ gốc và lãi, vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận tại Điều 6.2 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành, sử dụng thẻ tín dụng HDBank. Tính đến ngày 29/3/2024, ông Q đã trễ hạn thanh toán 289 ngày, còn nợ ngân hàng 71.013.770 đồng (Bảy mươi một triệu không trăm mười ba ngàn bảy trăm bảy mươi đồng). Trong đó, nợ gốc 44.949.942 đồng, nợ lãi 11.571.223 đồng, tiền phí chậm thanh toán, phí vượt hạn mức, phí thường niên là 14.492.605 đồng.

Do đó, HĐXX nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký, phù hợp quy định của các điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015, các điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng nên cần chấp nhận.

[4] Đối với phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.550.688 đồng (Ba triệu năm trăm năm mươi ngàn sáu trăm tám mươi tám đồng). Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;
- Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;
- Khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 244, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1.** Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP P đối với ông Lưu Phước Q. Xử: Buộc ông Lưu Phước Q phải trả cho ngân hàng TMCP P số tiền 71.013.770 đồng (Bảy mươi một triệu không trăm mười ba ngàn bảy trăm bảy mươi đồng). Trong đó, nợ gốc 44.949.942 đồng, nợ lãi tính đến ngày 29/3/2024 là 11.571.223 đồng, tiền phí chậm thanh toán, phí vượt hạn mức, phí thường niên là 14.492.605 đồng.

Ông Lưu Phước Q phải tiếp tục chịu tiền lãi theo mức lãi suất quá hạn các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 30/3/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: 3.550.688 đồng (Ba triệu năm trăm năm mươi ngàn sáu trăm tám mươi tám đồng) ông Lưu Phước Q phải chịu. Hoàn trả cho ngân hàng TMCP P số tiền tạm ứng án phí 1.231.000 đồng (Một triệu hai trăm ba mươi một ngàn đồng) theo biên lai thu số 0001281 ngày 17/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

3. Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thanh Thủy**